

BIỆT DỊCH KINH TẠP A-HÀM QUYỂN IX

161. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật rồi ngồi qua một bên, nói kệ:

*Không sống vườn Hoan hỷ
Không thể nào được vui
Ở cõi trời Ba ba
Tiếng khen khắp thế giới
Các vị Thiên nhân ấy
Thường ở vườn cõi này.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Ông như trẻ ngu si
Trí ông nào biết được
Diệu pháp như thế này
Là lời bậc La-hán
Các hành đều vô thường
Chính là pháp sanh diệt
Diệt sạch sanh diệt rồi
Tịch diệt mới là vui.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Vứt bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

162. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, rồi ngồi qua một bên, nói kệ:

*Ai từ bỏ gia nghiệp
Đoạn trừ tất cả pháp
Thường dạy cho người khác
Là Sa-môn không tốt.*

Đức Thế Tôn nói kệ đáp:

*Dạ-xoa, người hãy biết
Ai trong các chủng tộc
Gặp phải tai nạn khổ
Những người có trí tuệ
Không thể không thương họ
Thiện Thế dùng đại bi
An ủi dạy, hướng dẫn
Pháp La-hán như vậy.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

163. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Có người hiền thiện nào
Thường tu tập hổ thẹn
Thí như con ngựa thuần
Không hung hăng ngang ngược?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Những người trong thế gian
Tu tập giảm hổ thẹn
Ai xa lìa những ác
Như ngựa thuần được cỡi.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

164. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Không biết rằng pháp mình
Lại ưa học pháp người
Gọi là ngu không thức
Bao giờ mới thấy được?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Đã biết rõ pháp mình
Không thích làm pháp người
A-la-hán lậu dứt
Bỏ ác đạt chánh pháp.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

165. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Không khéo tu chánh pháp
Dựa cậy vào tà kiến
Là ngủ say không thức
Bao giờ mới tỉnh giấc?*

Đức Phật nói kệ đáp:

*Khéo tu tập chánh pháp
Không nương tựa tà kiến
Vượt qua hẳn bờ ái
Phật biết đã Niết-bàn.*

Vị trời nói kệ khen:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

166. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả

khu Kỳ viên, đến gặp Phật, ngồi qua một bên, nói kệ.

*Tỳ-kheo đắc La-hán
Hết các pháp hữu lậu
Người diệt kết như vậy
Thân này là cuối cùng
Nói là ngã cũng sai
Nói phi ngã cũng sai.*

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Tỳ-kheo đắc La-hán
Hết các pháp hữu lậu
Người diệt các kết ấy
Thân này là cuối cùng
Nội tâm không còn chấp
Ngã hay là phi ngã
Tùy thuận theo thế tục
Nên nói ngã, phi ngã.*

Vị trời nói kệ khen:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Từ bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

167. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Bấy giờ vua A-tu-la là La-hầu-la lấy tay che mặt trăng. Nguyệt thiên tử rất kinh hãi, toàn thân lông tóc dựng ngược, vội đến gặp Phật, đánh lễ sát chân Phật, rồi nói kệ:

*Như Lai đại tinh tấn
Con đánh lễ quy y
Tất cả trở ngại gì
Cũng đều được giải thoát*

*Nay con gặp nạn lớn
Xin cho con quy y
Thiện Thế của thế gian
Ứng Cúng A-la-hán
Nay con đến quy y
Như Lai thương thế gian
Làm cho La-hầu-la
Không ngăn che con nữa.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Trăng ở giữa hư không
Diệt trừ hết tối tăm
Chiếu ánh sáng quang minh
Trắng sáng và rõ ràng
Trăng là đèn thế gian
La-hầu hãy thả mau
La hầu nghe kệ xong
Trong lòng rất run sợ
Mồ hôi ra như tắm
Liên thả mặt trăng ngay.*

Khi ấy Bạt-la-bồ-lô-chiên thấy vua A-tu-la vội vàng thả mặt trăng, liền nói kệ:

*Tại sao ông kinh sợ
Vội thả mặt trăng ngay
Toát mồ hôi như tắm
Run rẩy như kẻ bệnh?*

A-tu-la lại nói kệ:

*Ta nghe Phật nói kệ
Nếu không thả mặt trăng
Đầu sẽ bể bảy phần
Không còn hưởng an lạc.*

Bạt-la-bồ-lô-chiên nói kệ:

*Phật ra đời hy hữu
Thấy Ngài, được an lạc*

*A-tu-la nghe kệ
Liên thả mắt trắng ngay.*

M

168. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Tay Ngài đã bị cùm
Và xiềng xích trói buộc
Dù không ở trong lao
Không bị gông trói buộc.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Tay Ta không bị cùm
Và các loại xiềng gông
Trói bằng dây, bị nhốt
Ta diệt hết tất cả
Này Dạ-xoa phải biết
Ta thoát việc ấy rồi.*

Vị trời nói kệ:

*Thế nào gọi là xiềng?
Thế nào gọi gông cùm?
Thế nào là dây trói?
Thế nào là bị nhốt?*

Đức Phật nói kệ đáp:

*Mẹ tức gọi là xiềng
Vợ chính là cùm gông
Con gọi là dây trói
Ái chính là bị nhốt
Ta không có mẹ xiềng
Cũng không vợ gông cùm
Không có con trói buộc
Không ái nào nhốt cả.*

Vị trời nói kệ:

*Lành thay không bị xiềng
Và không có cùm gông
Lành thay không dây trói
Không bị nhốt, lành thay!*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Xa lìa hẳn ghét sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

169. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở thôn Cư-la-tỳ-đại-tư, thuộc Thích-sí-la.

Vào sáng sớm, Đức Thế Tôn vừa cạo râu tóc xong, Ngài ngồi thẳng lưng, dùng y che trên đầu. Trong thôn Cư-la-tỳ-đại-tư ấy, có một Thiên thần đến gặp Phật, hỏi:

–Ngài ưu sầu phải không?

Phật đáp:

–Ta không mất gì cả, có gì phải ưu sầu?!

Thiên thần hỏi:

–Ngài vui mừng phải không?

Đức Phật đáp:

–Ta không được gì cả, có gì phải vui mừng.

Hỏi:

–Này Sa-môn, Ngài không ưu sầu, không hoan hỷ phải không?

Đức Phật nói:

–Người nói đúng:

Vị trời nói kệ:

*Tỳ-kheo, Ngài vì sao
Sống không có phiền não
Sống không có vui mừng
Ngồi riêng trong rừng vắng*

*Nơi này chẳng gì vui
Mà Ngài trong lúc ấy
Không hề bị trở ngại
Do hành động không vui?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Ta không có phiền não
An trú nơi giải thoát
Cũng không có hoan hỷ
Không vui nên không loạn
Thiên thần, người nên biết
Thế nên Ta độc cư.*

Vị trời lại nói kệ hỏi:

*Này Tỳ-kheo, tại sao
Ngài sống không phiền não?
Tại sao không hoan hỷ?
Độc cư nơi rừng vắng
Không hề bị trở ngại
Do đời sống không vui?*

Thế Tôn nói kệ:

*Hoan hỷ tức phiền não
Phiền não tức hoan hỷ
Thiên thần, người nên biết
Ta không vui, phiền não.*

Thiên thần lại nói kệ:

*Tỳ-kheo, thật lành thay!
Không có các phiền não
Cũng không có hoan hỷ
Lành thay! Không hoan hỷ
Lành thay! Sống độc cư
Không vui nên không loạn.*

Thiên thần nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn*

*Xa lìa hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ này xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

170. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Như ngồi trên dao bén
Như lửa cháy trên đầu
Phải siêng nghĩ phương pháp
Để đoạn trừ dục kết.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Như ngồi trên dao bén
Như lửa cháy trên đầu
Tỳ-kheo-niêm giác ngộ
Phải siêng nghĩ phương pháp
Để đoạn trừ biên kiến,
Thân kiến và ngã kiến.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

171. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có vị trời với hào quang rực rỡ khác thường,

chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Thiên nữ hầu hai bên
Quý yêu tình chen lấn
Trong rừng ngu tối tăm
Làm sao được giải thoát?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Chánh trực chính là đường
Không sợ là phương tiện
Yên lặng là diệu lạc
Che bằng thiện giác quán
Hổ thẹn là dây thừng
Niệm là quân hộ vệ
Trí tuệ là xe tốt
Chánh kiến là hướng đạo
Người nam hay người nữ
Đi bằng loại xe này
Tất xả bỏ danh sắc
Lìa dục, dứt sanh tử.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

172. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

Chín cửa, bốn bánh xe

*Trong đây nặng như đồng
Bị chìm sâu trong bùn
Làm sao được thoát khỏi?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Đoạn tận kết hỷ ái
Và trừ ác dục tham
Nhỏ bật gốc ái dục
Sau đó ra an ổn.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời ấy nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

173. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Tóc kết trói bên ngoài
Tóc kết trói ở trong
Tóc kết trói thế gian
Nay con hỏi Cù-đàm
Làm sao tóc kết sử
Chúng không còn trói buộc?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Kiên trì giữ giới cấm
Tu định tâm, trí tuệ
Cần hành pháp tinh tấn
Là Tỳ-kheo đủ niệm
Làm cho tóc kết sử*

Chúng không còn trói buộc.

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

174. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Xuất gia thật là khó
Rất khó, khó thấy được
Kẻ ngu làm Sa-môn
Có rất nhiều trở ngại
Kẻ sợ hãi, biếng nhác
Tâm thường không hoan hỷ
Làm sao mà hành trì
Tu tập pháp Sa-môn
Không chế ngự tâm mình
Thường sanh tâm phiền não
Dục tưởng đã chế ngự
Làm sao trừ diệt được?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Tỳ-kheo giữ ác giác
Như rùa rút sáu phần
Tỳ-kheo không chấp trước
Cũng không nào hại ai
Tỳ-kheo nhập Niết-bàn
Hoàn toàn không chê bai.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời ấy nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

175. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Duỗi người nằm ngủ say
Biếng nhác lại buồn chán
Ăn uống không điều độ
Cùng với tâm hèn kém
Năm việc đến như vậy
Không thể thấy thánh đạo.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Người nào ngủ không chán
Biếng nhác lại buồn rầu
Ăn uống không điều độ
Và tâm ý hèn kém
Siêng bỏ năm pháp này
Chắc chắn thấy thánh đạo*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

176. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

*Làm sao cạn ao nước
Để nước không trở lại
Khổ vui của thế gian
Nơi nào tiêu tan hết?*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Nhãn, nhĩ với tỷ, thiệt
Và thân cùng với ý
Danh sắc đều không còn
Như vậy ao khô cạn
Làm cạn các nghiệp buộc
Khổ vui của thế gian
Do vậy không còn nữa
Và không có trở lại.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Thuở xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lià bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời ấy nói kệ xong, hoan hỷ trở về Thiên cung.

M

177. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, thưa bằng kệ:

www.daitangkinh.org

*Mâu-ni, Đấng Thế Hùng
Cũng như Y-ni-diên
Ăn ít không cần mùi
Yên lặng ngồi trong rừng
Nay con có chút nghi
Muốn hỏi Đức Cù-dàm
Khổ từ đâu sanh ra?
Làm sao giải thoát khổ?
Nơi nào diệt hết khổ,
Xin Ngài chỉ cho con.*

Thế Tôn nói kệ đáp:

*Thế gian có năm dục
Ý căn là sáu xứ
Trừ đoạn sạch hỷ dục
Xa lìa tất cả khổ
Đây là đường thoát khổ
Cũng gọi giải thoát khổ
Chỗ này diệt hết khổ
Ngươi nên biết như vậy.*

Vị trời nói kệ khen:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

178. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Vào giữa đêm, có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ viên, đến gặp Đức Phật, ngồi qua một bên, nói kệ:

Giữa dòng nước sâu mạnh

*Không có gì bám víu
Không có chỗ để chân
Ai không bị chìm đắm
Phải tinh tấn những gì
Vượt qua dòng nước mạnh?*

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Giữ giới cấm thanh tịnh
Tu tập trí, thiền định
Quán sát niệm nơi thân
Khó vượt mà vượt được
Thoát ly được dục kết
Vượt qua nghiệp sắc sử
Diệt hết nghiệp ái hỷ
Qua chỗ sâu như vậy
Vẫn không bị chìm đắm
Thì vượt được dòng thác.*

Vị trời nói kệ tán thán:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời ấy nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

179. Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Phật ở tại khu lâm viên Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ.

Có một vị trời với hào quang rực rỡ khác thường, chiếu sáng cả khu Kỳ-hoàn, đến gặp Đức Phật, đánh lễ sát chân Phật, ngồi qua một bên hỏi:

–Thưa Đức Cù-đàm, Ngài có biết về sự trói buộc của tất cả chúng sanh và sự giải thoát, giải thoát hoàn toàn của tất cả chúng sanh không?

Thế Tôn bảo vị trời:

www.daitangkinh.org

–Ta hoàn toàn như thật tri về sự trói buộc của tất cả chúng sanh, sự đạt được giải thoát, giải thoát tận cùng, giải thoát hoàn toàn.

Vị trời lại hỏi:

–Làm sao biết được sự trói buộc, đạt được giải thoát, giải thoát tận cùng, giải thoát hoàn toàn của tất cả chúng sanh?

Đức Phật bảo:

–Ta đã quán triệt nghiệp hỷ ái. Nay người nên biết, tâm Ta đã đạt được giải thoát hoàn toàn. Do đạt giải thoát nên biết được sự buộc trói, sự giải thoát, sự giải thoát tận cùng, giải thoát hoàn toàn của tất cả chúng sanh.

Vị trời tán thán:

–Lành thay Cù-đàm! Ngài biết rõ sự trói buộc, sự giải thoát, giải thoát hoàn toàn...

Vị trời lại nói kệ:

*Ngày xưa đã từng thấy
Bà-la-môn Niết-bàn
Lìa bỏ hẳn ghét, sợ
Vượt qua ái thế gian.*

Vị trời nói kệ xong, hoan hỷ trở về cung.

M

x